**Toán:**

**BÀI 7: HỖN SỐ(2 tiết)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**-**Nhận biết được hỗn số gồm hai phần: phần nguyên là số tự nhiên và phần phân số; đọc, viết được hỗn số.

-Vận dụng được việc nhận biết, đọc, viết hỗn số để giải quyết một số tình huống thực tế.

- Trao đổi, thảo luận với giáo viên và bạn bè để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

-Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

-Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê các con số để giải quyết bài toán.

-Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, phát huy ý thức chủ động, trách nhiệm và bồi dưỡng sự tự tin, hứng thú trong việc học.

**II. Đồ dùng dạy học**

Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động:**

- HS quan sát, đọc nói và trả lời một số câu hỏi sau.

+ Có thể chia đều 5 cái bánh cho 4 bạn như thế nào?

+ Sau khi chia, số phần bánh mỗi bạn nhận được là bao nhiêu?

- HS thảo luận theo nhóm đôi (cùng bàn), mời đại diện nhóm đứng dậy trả lời, cả lớp chú ý lắng nghe.

- “1 và $\frac{1}{4}$ viết gọn là $1\frac{1}{4}$, vậy $1\frac{1}{4}$được gọi là gì?”

Để trả lời cho câu hỏi trên, chúng ta sẽ tìm hiểu bài mới “Bài 7: Hỗn số”.

**2. Khám phá:**

***Giới thiệu về hỗn số.***

- GV giới thiệu:$1\frac{1}{4}$ là hỗn số, đọc là “một và một phần tư”

+ Hỗn số $1\frac{1}{4}$ có phần nguyên là 1 và phần phân số là $\frac{1}{4}$.

- HS nhắc lại.

“Em có nhận xét gì về phần nguyên và phần phân số của hỗn số $1\frac{1}{4}$ ?”

- GV tóm tắt lại cho HS:

+ Mỗi hỗn số gồm hai phần: phần nguyên là số tự nhiên và phần phân số bé hơn 1.

+ Để đọc hỗn số, ta đọc phần nguyên, chữ “và” rồi đến phần phân số.

**3. Luyện tập:**

BT1 HS đọc yêu cầu bài, qua sát, đọc lại bài mẫu để hoàn thành bài tập vào vở.

- Sau khi làm bài, HS kiểm tra, chữa bài cho nhau.

- HS nhận xét, chữa bài và thống nhất kết quả.

- HS chữa bài vào vở.

BT21 HS đọc đề bài.

- HS thảo luận theo nhóm đôi (cùng bàn), làm bài vào vở và chia sẻ kết quả cho nhau.

- HS nêu cách làm bài.

- HS hoàn thành bài tập theo yêu cầu.

- HS chữa bài vào vở.

BT3- HS quan sát mẫu, làm bài cá nhân vào vở, chia sẻ kết quả với bạn cùng bàn.

- 1 - 2 HS trình bày , nói rõ cách làm.

- HS nhận xét, chữa bài và thống nhất kết quả.

- HS hoàn thành bài tập theo yêu cầu.

- HS chữa bài vào vở.

**4. Vận dụng:**

- HS nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học

- GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.

- Đọc và chuẩn bị trước Tiết 2 – *Luyện tập.*

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Toán**

**BÀI 7: HỖN SỐ
(Tiết 2: LUYỆN TẬP)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**-**Nhận biết được hỗn số gồm hai phần: phần nguyên là số tự nhiên và phần phân số; đọc, viết được hỗn số.

-Vận dụng được việc nhận biết, đọc, viết hỗn số để giải quyết một số tình huống thực

-Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, phát huy ý thức chủ động, trách nhiệm và bồi dưỡng sự tự tin, hứng thú trong việc học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- LT tổ chức trò chơi “Đố bạn” để khởi động bài học.

- Nhận xét, tuyên dương.

**2. Luyện tập***:*

- Chuyển được hỗn số (có phần phân số là phần phân số thập phân) thành phân số thập phân.

- HS hoàn thành bài tập 1,2,3 ở mục luyện tập.

- HS hoàn thành bài tập trắc nghiệm.

BT1: Nêu hỗn số thích hợp với mỗi vạch của tia số.

- HS đọc đề bài, quan sát tia số trong SGK.

- HS chữa bài vào vở.

- HS làm bài cá nhân vào vở; chia sẻ kết quả với bạn cùng bàn.

- HS trình bày kết quả.

BT2:Chuyển hỗn số thành phân số thập phân (theo mẫu)

- GV phân tích mẫu cho HS.

HS hoàn thành bài tập theo yêu cầu.

- HS chữa bài vào vở.

- GV yêu cầu HS quan sát mẫu, làm bài cá nhân vào vở.

- Khi làm xong bài, GV cho HS kiểm tra chéo đáp án, chữa bài cho nhau.

- GV nhận xét, chữa bài, yêu cầu HS trình bày cách làm.

BT3: Viết (theo mẫu)

- GV phân tích mẫu cho HS.

- 1 HS nêu yêu cầu của bài tập.

- HS hoàn thành bài tập theo yêu cầu.

- HS chữa bài vào vở.

- Sau khi làm bài, GV cho HS kiểm tra, chữa bài cho nhau.

- GV chữa bài, yêu cầu HS nêu kết quả từng câu.

***Trắc nghiệm:***

- HS đọc kĩ đề bài, nắm được yêu cầu của bài rồi làm bài cá nhân.

- HS chia sẻ kết quả, giải thích tại sao lại chọn đáp án đó. Cả lớp lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn.

- HS chữa bài, chốt đáp án đúng.

- HS hoàn thành bài tập trắc nghiệm.

**3. Vận dụng.**

- HS hoàn thành bài tập 4 ở mục luyện tập.

- HS đọc đề bài, thảo luận nhóm đôi, tìm hiểu yêu cầu của bài và trả lời

- HS hoàn thành bài tập theo yêu cầu.

- HS chữa bài vào vở.

- HS trình bày câu trả lời trước lớp.

- Nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*